

STT	LỚP	Tổ hợp	Số hồ sơ	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh
1	10C21	KHXXH	22	Trương Quỳnh	An	20	6	2008
2	10C21	KHXXH	71	Ngô Minh	Anh	5	2	2008
3	10C21	KHXXH	57	Trương Huỳnh Hoàng	Anh	28	7	2008
4	10C21	KHXXH	TT	Phạm Ngọc Khánh	Băng	3	12	2008
5	10C21	KHXXH	102	Trần Hoàng Bảo	Châu	9	11	2008
6	10C21	KHXXH	TT	Dương Hoàng	Dzũ	1	1	2008
7	10C21	KHXXH	175	Mai Thị Kiều	Giang	19	11	2008
8	10C21	KHXXH	208	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	19	9	2008
9	10C21	KHXXH	218	Nguyễn Thị Thu	Hiền	14	6	2008
10	10C21	KHXXH	273	Phạm Gia	Hung	12	4	2008
11	10C21	KHXXH	317	Hoàng Đào Kim	Khánh	10	12	2008
12	10C21	KHXXH	346	Trần Lê Minh	Khuê	22	10	2008
13	10C21	KHXXH	359	Nguyễn Lê Hoàng	Kim	5	7	2008
14	10C21	KHXXH	363	Trần Nhã	Kỳ	19	10	2008
15	10C21	KHXXH	380	Nguyễn Hoàng	Lâm	13	10	2008
16	10C21	KHXXH	400	Trần Ngọc Ái	Linh	7	5	2008
17	10C21	KHXXH	419	Nguyễn Hoàng	Mai	21	1	2008
18	10C21	KHXXH	470	Huỳnh Lê Ngọc	Nga	11	6	2008
19	10C21	KHXXH	471	Huỳnh Lê Thủy	Nga	11	6	2008
20	10C21	KHXXH	519	Lê Thanh	Ngọc	9	10	2008
21	10C21	KHXXH	533	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	9	12	2008
22	10C21	KHXXH	534	Phạm Thị Mỹ	Ngọc	4	12	2007
23	10C21	KHXXH	543	Trịnh Công Lam	Nguyên	25	1	2008
24	10C21	KHXXH	583	Nguyễn Thảo	Nhi	12	7	2008
25	10C21	KHXXH	599	Nguyễn Anh	Như	11	4	2008
26	10C21	KHXXH	663	Lê Đặng Nam	Phương	1	7	2008
27	10C21	KHXXH	682	Nguyễn Lương Hoàng	Quốc	15	2	2008
28	10C21	KHXXH	685	Đinh Phạm Khánh	Quyên	4	12	2008
29	10C21	KHXXH	693	Bùi Võ Như	Quỳnh	10	1	2008
30	10C21	KHXXH	783	Đinh Nguyễn Bảo	Thy	10	7	2008
31	10C21	KHXXH	792	Trần Huỳnh Hoa	Tiên	6	5	2008
32	10C21	KHXXH	813	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	9	7	2008
33	10C21	KHXXH	865	Nguyễn Nguyễn Thanh	Vân	21	7	2008
34	10C21	KHXXH	883	Nguyễn Thảo	Vy	23	4	2008
35	10C21	KHXXH	904	Trần Khánh	Vy	17	3	2008
36	10C21	KHXXH	919	Lê Hồng	Yên	5	6	2008